

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 05 năm 2026 – 2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “2 con số” trên địa bàn xã Ba Động

Thực hiện Kết luận số 18-KL/TW của Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 05 năm 2026 - 2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “2 con số” (viết tắt là *Kết luận số 18-KL/TW*) và Chương trình hành động số 22-CTr/TU ngày 21/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Kết luận số 18-KL/TW (viết tắt là *Chương trình số 22-CTr/TU*); Chương trình hành động số 16-CTr/ĐU ngày 29/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, Nghị Quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Ủy ban nhân dân xã Ba Động ban hành kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kết luận số 18-KL/TW Chương trình số 22-CTr/TU ngày 21/5/2026 và Chương trình hành động số 16-CTr/ĐU gắn với triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Ba Động lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; bảo đảm các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được triển khai đồng bộ, thống nhất, hiệu quả trong toàn hệ thống chính quyền và trên địa bàn xã.

Làm căn cứ để các cơ quan, đơn vị, các thôn xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và phối hợp triển khai các nhiệm vụ được giao; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới công tác quản lý, điều hành, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030, phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế “2 con số”.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức thực hiện Kế hoạch phải bám sát Kết luận số 18-KL/TW, Chương trình số 22-CTr/TU, Chương trình số 16-CTr/ĐU và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Ba Động lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; bảo đảm phù hợp với các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và điều kiện thực tế của địa

phương. Các nhiệm vụ phải được triển khai đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm tính liên tục, xuyên suốt trong giai đoạn 2026-2030.

Các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phải được cụ thể hóa rõ ràng, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; thực hiện phân công theo nguyên tắc “6 rõ” (*rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ kết quả*), gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả thực hiện nhiệm vụ; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ đã đề ra.

II. MỤC TIÊU

Phân đầu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Ba Động lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển. Duy trì tốc độ tăng trưởng tổng giá trị sản phẩm bình quân giai đoạn 2026 - 2030 đạt từ 10%/năm trở lên; phát triển kinh tế theo hướng bền vững, trong đó trọng tâm là phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao giá trị gia tăng, gắn với ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

Phát huy truyền thống đoàn kết, dân chủ, đổi mới và khát vọng phát triển; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền; tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.

Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội; nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội; gắn phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả tài nguyên, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

(Các chỉ tiêu cụ thể tại Phụ lục số 01 kèm theo Kế hoạch này).

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã và các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy; trong đó, tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau.

(Các nhiệm vụ, thời hạn thực hiện/hoàn thành cụ thể nêu tại Phụ lục số 02

kèm theo Kế hoạch này).

1. Nhiệm vụ và giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026-2030

a) Thống nhất tư duy, nhận thức, khát vọng và hành động; đổi mới công tác quản lý, điều hành để thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế "2 con số"

Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế “2 con số”; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt giai đoạn 2026-2030 gắn với mục tiêu nâng cao đời sống Nhân dân và phát triển nhanh, bền vững.

Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của UBND xã và các cơ quan, đơn vị; phân công thực hiện theo nguyên tắc “6 rõ”, gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, vận động; phát huy vai trò nêu gương của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tạo sự đồng thuận của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp và các thành phần kinh tế, khơi dậy khát vọng phát triển và quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng kinh tế “2 con số”.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế, Văn phòng HĐND và UBND xã *(theo lĩnh vực được phân công)*.

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2030.

b) Tập trung đổi mới cơ chế quản lý, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy phát triển

Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức, cá nhân đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, môi trường, quy hoạch, xây dựng và các lĩnh vực thuộc thẩm quyền; thường xuyên rà soát, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các chương trình, dự án, các mô hình phát triển sản xuất và các công trình phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; quản lý, sử dụng hiệu quả quỹ đất và các nguồn lực của địa phương, góp phần tạo động lực cho tăng trưởng và phát triển bền vững.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; nâng cao chất lượng công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính quyền, giữa chính quyền với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ; thực hiện phân công, phân nhiệm theo nguyên tắc “6 rõ” gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Đổi mới công tác kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ; nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất, năng lực, trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có tinh thần đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; đồng thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp thiếu trách nhiệm, né tránh, đùn đẩy công việc hoặc không hoàn thành nhiệm vụ được giao theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội *(theo lĩnh vực được phân công)*.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2030.

c) Chuyển đổi mô hình tăng trưởng; đẩy mạnh cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực kinh tế, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững

Tập trung chuyển đổi mô hình tăng trưởng từ phát triển theo chiều rộng sang phát triển theo chiều sâu, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế từ 10%/năm trở lên giai đoạn 2026-2030; ưu tiên nguồn lực thực hiện các chương trình, dự án, nhiệm vụ trọng điểm có tác động lan tỏa, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của địa phương.

Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với thực hiện Nghị quyết chuyên đề phát triển nông, lâm nghiệp giai đoạn 2026-2030; phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Quy hoạch vùng phát triển kinh tế nông nghiệp, hình thành vùng chuyên canh, sản xuất nông nghiệp, phát triển kinh tế nông nghiệp theo chuỗi giá trị, phát triển lâm nghiệp hiệu quả, bền vững; tăng cường liên kết sản xuất gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm; ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp và nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả. Đẩy mạnh phát triển du lịch, xây dựng đề án phát triển du lịch sinh thái cộng đồng sinh thái Hồ Núi ngang.

Phát triển chăn nuôi theo hướng hàng hóa, an toàn sinh học, nâng cao năng suất, chất lượng đàn vật nuôi; tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh; khuyến

khích phát triển các mô hình liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân.

Phát huy tiềm năng, lợi thế về đất lâm nghiệp và tài nguyên rừng; đẩy mạnh quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững; phát triển rừng gỗ lớn, mở rộng diện tích rừng được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững (FSC), từng bước tham gia thị trường tín chỉ carbon; khuyến khích phát triển các mô hình kinh tế dưới tán rừng, góp phần nâng cao giá trị kinh tế lâm nghiệp, tạo sinh kế bền vững cho người dân và phân đầu tăng độ che phủ rừng lên 61%.

Tập trung phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, tổ hợp tác gắn với các ngành hàng chủ lực của địa phương; nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã nông nghiệp; đẩy mạnh thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), xây dựng sản phẩm đặc trưng có khả năng cạnh tranh trên thị trường; hỗ trợ các chủ thể OCOP và hợp tác xã tiếp cận các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, xúc tiến thương mại và mở rộng thị trường tiêu thụ.

Khuyến khích phát triển thương mại, dịch vụ, ngành nghề nông thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn; đẩy mạnh xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm; mở rộng ứng dụng thương mại điện tử và các nền tảng số trong quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP.

Tập trung huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hệ thống giao thông kết nối vùng sản xuất, công trình thủy lợi, nước sinh hoạt, hạ tầng số và các công trình có tính chất động lực phục vụ phát triển sản xuất, kinh doanh; tạo điều kiện thuận lợi để khai thác hiệu quả các lợi thế từ Quốc lộ 24, định hướng tuyến cao tốc Quảng Ngãi - Kon Tum và các công trình hạ tầng trọng điểm trên địa bàn; đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư, triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công đối với các công trình, dự án theo kế hoạch được giao.

Khuyến khích ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả sử dụng tài nguyên và khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu; từng bước hình thành các mô hình sản xuất xanh, kinh tế tuần hoàn, góp phần phát triển kinh tế nhanh, bền vững và bảo vệ môi trường.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng HĐND và UBND xã, Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công xã, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2030.

d) Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển; bảo đảm các cân đối lớn của địa phương

Tăng cường quản lý, điều hành ngân sách địa phương chặt chẽ, hiệu quả; khai thác tốt các nguồn thu theo quy định; sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực nhà nước. Chủ động lồng ghép và huy động các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án hỗ trợ và các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; ưu tiên bố trí nguồn lực cho các nhiệm vụ, công trình, dự án trọng điểm, có tác động lan tỏa, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng và phát triển bền vững.

Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, hợp tác xã, tổ hợp tác và các cơ sở sản xuất, kinh doanh tiếp cận các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất và nguồn vốn tín dụng phục vụ đầu tư, mở rộng sản xuất. Đẩy mạnh liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm, nâng cao giá trị các sản phẩm chủ lực của địa phương; khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội tham gia đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật.

Tạo dựng môi trường đầu tư an toàn, hấp dẫn, bình đẳng, góp phần thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã, Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2030.

đ) Tập trung phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; xem đây là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng suất lao động, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ Nhân dân. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của hệ thống chính trị; từng bước hoàn thiện cơ sở dữ liệu, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn; triển khai đồng bộ các nhiệm vụ chuyển đổi số theo kế hoạch hằng năm, nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp; đẩy mạnh cơ giới hóa, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, chuyển đổi số trong quản lý vùng sản xuất, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, phát triển sản phẩm OCOP và các sản phẩm chủ lực của địa phương. Khuyến khích đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, kinh doanh, góp phần thực

hiện mục tiêu tăng trưởng nhanh và bền vững; đẩy mạnh chuyển giao, nhân rộng các mô hình ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số có hiệu quả trong sản xuất.

Đẩy mạnh số hóa dữ liệu trên các lĩnh vực văn hóa, lịch sử, đất đai, tài nguyên và quản lý nhà nước; bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa, lịch sử của địa phương gắn với ứng dụng công nghệ số. Từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu số về các di tích, địa chỉ đỏ và giá trị văn hóa truyền thống trên địa bàn, phục vụ công tác quản lý, tuyên truyền, giáo dục truyền thống và quảng bá hình ảnh địa phương; tăng cường khai thác, cập nhật, kết nối và sử dụng hiệu quả các cơ sở dữ liệu số phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và cung cấp thông tin cho người dân theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Kinh tế, các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2030.

e) Xây dựng và phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; phát huy giá trị văn hóa và sức mạnh con người Việt Nam

Triển khai đồng bộ hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam gắn với xây dựng con người Ba Động phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, đoàn kết, tự lực, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm và khát vọng vươn lên. Kết hợp hài hòa giữa bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống với tiếp thu các giá trị văn hóa tiến bộ, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân; lồng ghép việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển văn hóa với các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững trên địa bàn.

Quan tâm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của đồng bào H'rê, giữ gìn tiếng nói, nhạc cụ truyền thống, lễ hội, trang phục, nghề thủ công và các giá trị văn hóa đặc sắc của dân tộc. Đẩy mạnh công tác kiểm kê, sưu tầm, tư liệu hóa các giá trị văn hóa truyền thống; khuyến khích truyền dạy cho thế hệ trẻ, phát huy vai trò của nghệ nhân, người có uy tín trong cộng đồng; gắn bảo tồn văn hóa với phát triển du lịch cộng đồng, giáo dục truyền thống và xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; huy động sự tham gia của cộng đồng trong bảo tồn, gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống gắn với phát triển sinh kế bền vững.

Tiếp tục đầu tư, nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở; đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới. Tăng cường bảo tồn, phát huy các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn góp phần giáo dục truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc và quảng bá hình ảnh quê hương Ba Động; đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá các giá trị văn hóa, lịch sử của địa phương trên môi trường số và các phương tiện thông tin phù hợp.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Kinh tế, Văn phòng HĐND và UBND xã, Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công xã, các trường học, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2030.

g) Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới

Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia. Quan tâm giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức chấp hành pháp luật, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc; tăng cường các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, góp phần phát triển toàn diện học sinh; phát huy hiệu quả sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục, chăm lo phát triển toàn diện cho thế hệ trẻ.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý, dạy và học; từng bước nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Chú trọng đào tạo nghề, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo, nhất là lao động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngành nghề nông thôn và dịch vụ. Thực hiện tốt các chính sách khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; phát hiện, bồi dưỡng, thu hút và phát huy nguồn nhân lực có chất lượng, góp phần phục vụ sự nghiệp phát triển nhanh và bền vững của địa phương; tăng cường liên kết giữa công tác đào tạo, bồi dưỡng nghề với nhu cầu sử dụng lao động và định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực có lợi thế của địa phương.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, Trung tâm, các cơ sở giáo dục trên địa bàn, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2030.

h) Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, từng bước hiện đại; mở rộng không gian phát triển và nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân

Tập trung triển khai có hiệu quả Quy hoạch xã Ba Động đến năm 2050; chủ động rà soát, điều chỉnh và tổ chức không gian phát triển phù hợp với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Tăng cường liên kết với các địa phương trong khu vực, khai thác hiệu quả lợi thế của các tuyến giao thông kết nối vùng nhằm mở rộng không

gian phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời tăng cường quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng, sử dụng hiệu quả quỹ đất và tạo quỹ đất phục vụ các mục tiêu phát triển theo quy hoạch được phê duyệt.

Ưu tiên đầu tư, nâng cấp hệ thống kết cấu hạ tầng thiết yếu phục vụ phát triển sản xuất và dân sinh; tập trung thực hiện các công trình có tính chất động lực, các công trình giao thông nông thôn, giao thông nội đồng, thủy lợi, cấp nước sinh hoạt và hạ tầng số. Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng sau đầu tư; đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các dự án theo kế hoạch được giao, bảo đảm chất lượng, hiệu quả và phát huy tối đa công năng sử dụng của các công trình.

Tiếp tục huy động các nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; quan tâm đầu tư hạ tầng tại vùng còn khó khăn; từng bước nâng cao tỷ lệ người dân được sử dụng nước sạch, tiếp cận các dịch vụ thiết yếu. Chú trọng đầu tư, nâng cấp các thiết chế văn hóa, thể thao, trường học, cơ sở y tế và các công trình phục vụ cộng đồng; tập trung hoàn thiện các tiêu chí hạ tầng theo Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới, từng bước nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân và thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các khu dân cư trên địa bàn.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế.

- Đơn vị phối hợp: Các thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2030.

i) Quản lý phát triển xã hội bền vững; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân

Thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách về phát triển xã hội, bảo đảm an sinh xã hội; nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Triển khai đồng bộ các chính sách giảm nghèo bền vững, tạo sinh kế, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân; thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; phấn đấu đến năm 2030 cơ bản không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều.

Nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân; củng cố, phát huy hiệu quả hoạt động của y tế cơ sở, y tế dự phòng; chủ động phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện tốt các chính sách về dân số và phát triển, bảo hiểm y tế toàn dân; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân.

Quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội, người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em và các

đối tượng yếu thế trong xã hội. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo sự đồng thuận xã hội, góp phần giữ vững ổn định chính trị và thúc đẩy phát triển bền vững trên địa bàn xã.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Kinh tế *(theo nhiệm vụ được phân công)*.

Đơn vị phối hợp: Trạm Y tế xã, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2030.

k) Quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên; bảo vệ môi trường và chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên và môi trường; quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả các nguồn tài nguyên phục vụ phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai, khoáng sản, lâm nghiệp và bảo vệ môi trường; thực hiện nghiêm công tác quản lý quy hoạch, sử dụng đất đúng mục đích, nâng cao hiệu quả quản lý tài nguyên gắn với yêu cầu phát triển bền vững.

Đẩy mạnh công tác bảo vệ môi trường nông thôn; nâng cao ý thức, trách nhiệm của cộng đồng trong thu gom, phân loại, xử lý rác thải sinh hoạt, bảo vệ nguồn nước, giữ gìn cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp. Tăng cường kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm môi trường; duy trì và nhân rộng các mô hình khu dân cư, tuyến đường sáng - xanh - sạch - đẹp, góp phần xây dựng môi trường sống an toàn, bền vững.

Tăng cường quản lý, bảo vệ rừng; chủ động phòng cháy, chữa cháy rừng, ngăn chặn tình trạng khai thác, vận chuyển lâm sản, săn bắt động vật hoang dã trái pháp luật; nâng cao trách nhiệm của chủ rừng, cộng đồng dân cư và các lực lượng liên quan trong công tác quản lý, bảo vệ rừng. Chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu; xây dựng, cập nhật phương án ứng phó thiên tai theo phương châm "bốn tại chỗ", giảm thiểu thiệt hại về người, tài sản và sản xuất.

Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế.

Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng HĐND và UBND xã, Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã, Công an xã, các thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2030.

l) củng cố quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương và bảo vệ an ninh Tổ quốc; xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thể

trận an ninh nhân dân vững chắc. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; xây dựng khu vực phòng thủ ngày càng vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc ngay từ cơ sở.

Chủ động nắm chắc tình hình, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm an ninh nông thôn, an ninh dân tộc, an ninh tôn giáo, an ninh mạng và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Tăng cường đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; giải quyết kịp thời các vụ việc phát sinh ngay từ cơ sở, không để hình thành điểm nóng, phức tạp về an ninh, trật tự; xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ngày càng vững mạnh.

Xây dựng lực lượng Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã vững mạnh toàn diện; nâng cao chất lượng công tác tuyển quân, huấn luyện, diễn tập, giáo dục quốc phòng và an ninh. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; góp phần giữ vững ổn định chính trị, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển nhanh và bền vững của địa phương.

- Đơn vị chủ trì: Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, Trung tâm, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2030.

2. Nhiệm vụ, giải pháp điều hành tài chính - ngân sách giai đoạn 2026 – 2030

a) Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; huy động các nguồn lực cho phát triển

Tập trung cải thiện đồng bộ, thực chất môi trường đầu tư, kinh doanh của địa phương; đẩy mạnh cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính; tạo dựng môi trường đầu tư an toàn, hấp dẫn, bình đẳng, góp phần thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tăng cường ứng dụng chuyển đổi số trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục liên quan đến đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường, cung cấp dịch vụ công, phục vụ người dân, doanh nghiệp... Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, minh bạch, góp phần thu hút hiệu quả các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới.

Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển theo quy định của pháp luật; nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, tài sản công và các nguồn lực của địa phương, góp phần tăng cường năng lực tài chính - ngân sách, tạo nguồn lực thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030.

b) Tăng cường quản lý thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Tổ chức thực hiện tốt các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Quyết liệt thực hiện công tác thu ngân sách nhà nước, phấn đấu hoàn thành dự toán thu được giao; tăng cường quản lý, khai thác hiệu quả các nguồn thu trên địa bàn; thực hiện đồng bộ các giải pháp chống thất thu, xử lý nợ đọng và quản lý chặt chẽ các khoản thu theo quy định; bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời vào ngân sách nhà nước.

Thường xuyên rà soát, đánh giá các nguồn thu, kịp thời tham mưu các giải pháp quản lý, khai thác nguồn tăng thu; tăng cường phối hợp với cơ quan thuế và các cơ quan có liên quan trong công tác quản lý thu ngân sách trên địa bàn. Nâng cao hiệu quả quản lý các khoản thu từ đất và các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật; thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý thu ngân sách nhà nước.

c) Quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn lực đất đai

Thực hiện hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đất đai theo quy định của pháp luật; nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quản lý quỹ đất, bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng phục vụ triển khai các dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn lực đất đai gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và tăng cường nguồn thu ngân sách địa phương; thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng đất; kịp thời rà soát, xử lý các trường hợp sử dụng đất không đúng quy định, nâng cao hiệu quả sử dụng đất và phát huy giá trị nguồn lực đất đai phục vụ đầu tư phát triển.

d) Huy động các nguồn lực đầu tư phát triển

Tạo điều kiện thuận lợi để triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn; chủ động phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư và giải ngân vốn đầu tư công; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, công trình trọng điểm, bảo đảm chất lượng, hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

Chủ động huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án hỗ trợ và các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư phát triển. Tăng cường xúc tiến, thu hút đầu tư vào các lĩnh vực có lợi thế của địa phương theo quy hoạch; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác chuẩn bị đầu tư, quản lý dự án, giải ngân vốn và đưa công trình vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư.

đ) Nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng vốn đầu tư công

Thực hiện phân bổ, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư công theo quy định của pháp luật; ưu tiên bố trí vốn cho các công trình, dự án trọng điểm, cấp thiết, phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, bảo đảm đúng thứ tự ưu tiên, không dàn trải, manh mún. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công gắn với nâng cao chất lượng công trình, hiệu quả sử dụng vốn và

trách nhiệm của chủ đầu tư, đơn vị được giao quản lý dự án; tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

e) Thực hiện chi ngân sách gắn với các mục tiêu phát triển

Thực hiện chi ngân sách theo hướng tiết kiệm, hiệu quả; ưu tiên nguồn lực cho đầu tư phát triển, giáo dục, y tế, an sinh xã hội, chuyển đổi số và các nhiệm vụ trọng tâm của địa phương. Nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

g) Tăng cường quản lý, điều hành ngân sách theo kế hoạch

Đẩy mạnh việc quản lý, điều hành tài chính ngân sách theo kế hoạch. Thực hiện chi ngân sách chủ động, tích cực, đảm bảo cân đối ngân sách cho các lĩnh vực, chủ động rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi; quản lý chặt chẽ, chi trong phạm vi dự toán được giao. Gắn việc quản lý, điều hành các nhiệm vụ chi với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn.

h) Đổi mới cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập

Tiếp tục thực hiện các chủ trương, chính sách về đổi mới cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định; nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực tài chính, tài sản công; phát huy tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

i) Quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công

Thực hiện quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài sản công, cơ sở vật chất hiện có; tận dụng tối đa công năng sử dụng của trụ sở, công trình công cộng. Hạn chế đầu tư xây dựng mới khi chưa thực sự cần thiết; ưu tiên nguồn lực cho các công trình phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và dân sinh.

k) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước. Thực hiện nghiêm các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý tài chính công và đầu tư công. Đẩy mạnh cải cách hành chính, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giảm biên chế theo quy định của Trung ương.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2030.

3. Nhiệm vụ, giải pháp đầu tư công trung hạn

a) Đối với các nguồn vốn ngân sách Trung ương và Chương trình mục tiêu quốc gia: Tập trung ưu tiên đầu tư các công trình, dự án thiết yếu phục vụ phát triển

kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững; các công trình giao thông, thủy lợi, nước sạch, hạ tầng phục vụ phát triển sản xuất, phòng chống thiên tai, quốc phòng, an ninh và các dự án cấp thiết khác, góp phần nâng cao đời sống Nhân dân và tạo động lực tăng trưởng cho địa phương.

b) Đối với nguồn vốn ngân sách địa phương: Thực hiện đầu tư theo quy hoạch và khả năng cân đối nguồn lực, phục vụ tốt nhất các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn. Quán triệt nguyên tắc bố trí vốn tập trung, không dàn trải; ưu tiên các công trình, dự án trọng điểm, có tính kết nối, phục vụ phát triển sản xuất, xây dựng nông thôn mới và nâng cao đời sống Nhân dân. Bảo đảm bố trí đủ vốn đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án được cấp trên hỗ trợ đầu tư và các dự án sử dụng nhiều nguồn vốn theo cam kết.

c) Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về đầu tư công; nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư. Tăng cường lồng ghép các nguồn vốn, huy động tối đa các nguồn lực hợp pháp từ doanh nghiệp, hợp tác xã và Nhân dân để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2030.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng HĐND và UBND xã, Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được phân công trong Kế hoạch này; cụ thể hóa thành chương trình, nhiệm vụ công tác hằng năm; tổ chức thực hiện bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả; chủ động phối hợp, kịp thời tham mưu UBND xã giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

2. Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND xã theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, tham mưu UBND xã báo cáo Đảng ủy xã, Hội đồng nhân dân xã và cơ quan cấp trên theo quy định; đồng thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp theo dõi việc thực hiện các nhiệm vụ được UBND xã giao; tham mưu tổ chức các cuộc họp kiểm điểm tiến độ thực hiện Kế hoạch; tổng hợp các nội dung chỉ đạo, kết luận của Chủ tịch UBND xã, bảo đảm sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã

hội tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Kế hoạch; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội theo quy định, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

5. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh những vấn đề mới, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND xã (*qua Phòng Kinh tế*) để tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, chỉ đạo hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này, chịu trách nhiệm trước UBND xã về kết quả, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo định kỳ theo quy định hoặc đột xuất theo yêu cầu./.

Nơi nhận:

- TT. Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN, các hội đoàn thể xã;
- Các phòng, Trung tâm thuộc UBND xã;
- Lưu: VT, KT(LTHX).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Sinh